



Technology & Science

vietCALIB®

Done Differently

Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo

BẢNG BÁO GIÁ

Ngày: // /20

Số:

Kính gửi:

Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn (www.vietnguyenco.vn) xin trân trọng gửi đến Quý khách hàng bảng báo giá các thiết bị như sau:

STT	TÊN THIẾT BỊ	SL	ĐVT	ĐƠN GIÁ CÓ VAT 8% (VNĐ)	THÀNH TIỀN CÓ VAT 8% (VNĐ)	GHI CHÚ
1	Hệ thống sắc ký ion kênh đôi (Anion và Cation) Model: CIC-D300plus Hãng sản xuất: SHINE – Trung Quốc Xuất xứ: G20 1. Tính năng kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none">- CIC-D300plus là sắc ký ion kênh đôi thông minh với công nghệ mới nhất, được phát triển và sản xuất bởi SHINE cả phần mềm và phần cứng.- Mỗi kênh hoạt động độc lập cùng lúc mà không gây nhiễu nhau, cho phép phát hiện đồng thời cation và anion. 2. Thông số kỹ thuật: 2.1 Tích hợp bộ tạo dung dịch rửa giải <ul style="list-style-type: none">- Loại dung dịch rửa giải:<ul style="list-style-type: none">• Anion: KOH/NaOH/LiOH• Cation: MSA- Khoảng nồng độ dung dịch rửa giải: 0.1 – 100 mM- Bước tăng nồng độ: 0.1 mM	1	Bộ			Hệ thống có thể phân tích đồng thời Anion và Cation

<ul style="list-style-type: none"> - Khoảng tốc độ dòng: 0.1–5.0 mL/phút - Áp suất tối đa: 35MPa - Áp suất tối thiểu: 5MPa - Độ chính xác Gradient: 0.15% <p>2.2 Bộ khử khí chân không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ chân không: -70kPa - Thể tích nội: 300μL - Tốc độ dòng tối đa: 10mL/phút - Hiệu quả khử khí: 1.0mL/phút 90% - Thể tích khử khí: 7.5mL <p>2.3 Cảm biến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 4 cảm biến phát hiện rò rỉ <ul style="list-style-type: none"> • Một cho tốc độ dòng anion • Một cho tốc độ dòng cation • Một cho bộ tạo dung dịch rửa giải anion • Một cho bộ tạo dung dịch rửa giải cation <p>2.4 Bộ tách khí – lỏng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấu hình tiêu chuẩn - Thể tích \geq 6mL <p>2.5 Đường dẫn dòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu PEEK: trơ hóa học, không chứa kim loại, tương thích với các yếu tố nước có pH 0-14 và dung môi pha đảo <p>2.6 Bơm áp suất cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại: bơm đối lưu song song hai piston áp suất cao và xung thấp - Áp suất tối đa: 42MPa - Khoảng tốc độ dòng: 0.001~12 mL/phút - Độ gợn áp suất: \leq 0.5% - Độ đúng tốc độ dòng: \leq 0.07% - Độ chính xác tốc độ dòng: \leq 0.07% - Độ ổn định dòng: \leq 0.09% 					
--	--	--	--	--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước đường kính ngoài của ống: 1/16" <p>2.7 Van</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu tiếp xúc của rotor: PEEK - Chế độ điều khiển: bằng động cơ bước - Nguồn cấp: 24V (DC) <p>2.8 Bộ lấy mẫu tự động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số kênh: <ul style="list-style-type: none"> • Kênh đôi - Số vials: <ul style="list-style-type: none"> • 120 vial (60*60), loại 2mL (tiêu chuẩn) - Tỷ lệ pha loãng tự động: 1-10000 lần - Bơm tiêm: 250uL - Thể tích tiêm tối đa: 1000uL - Thể tích tiêm tối thiểu: 1uL - Chế độ tiêm: tiêm toàn vòng / phần / tiêm vi lượng - Độ chính xác tiêm mẫu: $\pm 1\%$ - Độ đúng tiêm mẫu: $\leq 0.5\%$ - Carry-over: $\leq 0.001\%$ <p>2.9 Bộ gia nhiệt cột phân tích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng nhiệt độ vận hành: nhiệt độ môi trường +5 đến 60°C - Độ chính xác kiểm soát nhiệt độ: $\pm 0.1^\circ\text{C}$ - Độ ổn định nhiệt độ: $\leq 0.1^\circ\text{C}/\text{giờ}$ - Hỗ trợ loại cột: 2, 3, 4 và 5 mm I.D. Chiều dài cột phân tích tối đa 250 mm với 50 mm cột bảo vệ <p>2.10 Bộ triệt nhiễu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại: Bộ ức chế vi màng điện phân tự tái tạo - Áp suất tối đa: 6.0 MPa - Chế độ không triệt nhiễu sắc ký: Có / Hỗ trợ - Thể tích trống: <ul style="list-style-type: none"> • $< 40\mu\text{L}$ (4 mm) • $< 15\mu\text{L}$ (2 mm) 					
---	--	--	--	--	--

<p>2.11 Đầu dò độ dẫn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại: đầu dò độ dẫn tự động sắp xếp - Thể tích cell: $\leq 0.4\mu\text{L}$ - Khoảng phát hiện: $0 \sim 50000\mu\text{S/cm}$ - Độ phân giải phát hiện: $\leq 0.0020 \text{ nS/cm}$ - Đầu ra vôn thế: $-6000\sim+6000\text{mv}$ (có thể điều chỉnh) - Độ nhiễu điện tử: 0.02nS - Độ nhiễu đường nền: $\leq 0.0002\mu\text{S/cm}$ - Độ trôi đường nền: $\leq 0.001\mu\text{S}/30 \text{ phút}$ - Khoảng nhiệt độ vận hành: nhiệt độ môi trường $+5^{\circ}\text{C} \sim 60^{\circ}\text{C}$ - Độ chính xác kiểm soát nhiệt độ: $\pm 0.01^{\circ}\text{C}$ - Bù nhiệt độ: $1.7\%/^{\circ}\text{C}$ - Áp suất tối đa: 10.0 MPa - Độ tuyến tính thiết bị: ≥ 0.999 - Độ lặp định lượng: $\leq 0.06\%$ - Độ lặp định tính: $\leq 0.05\%$ - Nồng độ tối thiểu có thể phát hiện <ul style="list-style-type: none"> • $\text{Cl}^- \leq 0.00008 \text{ ug/mL}$ • $\text{Li}^+ \leq 0.00005 \text{ ug/mL}$ <p>2.12 Phần mềm trên điện thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ trễ thông báo và điều khiển: $< 1 \text{ giây}$ - Thời gian lưu trữ nhật ký thiết bị: 7 ngày - Thời gian phản hồi truy cập ứng dụng: $< 10 \text{ ms}$ <p>2.13 Màn hình LCD cảm ứng 10 inch</p> <p>2.14 Thông số khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn cấp: 150W - Kích thước ngoài (W*L*H): $361*504*610 \text{ mm}$ - Trọng lượng net: 35kg <p>3. Cung cấp bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bơm áp suất cao: 02 bộ - Bộ lọc nước trực tiếp: 02 bộ 					
--	--	--	--	--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tạo dung dịch rửa giải: 02 bộ - Bộ khử khí chân không: 02 bộ - Bộ tách khí - lỏng: 02 bộ - Bộ triết nhiều nền: 02 bộ - Bộ gia nhiệt cột phân tích: 02 bộ - Đầu dò độ dẫn: 02 bộ - Bộ tiêm mẫu tự động: 01 bộ - Màn hình cảm ứng: 01 cái - Ứng dụng trên thiết bị di động: 01 bộ - Bộ cột và bảo vệ cột cho phân tích Anion: 01 bộ - Bộ cột và bảo vệ cột cho phân tích Cation: 01 bộ - Phần mềm điều khiển và phân tích dữ liệu - Bộ máy tính và máy in - Đầu lọc xylanh 0.22um/0.22um Syringe filter: 100 cái - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt 					
---	--	--	--	--	--

ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MAI:

Giá trên đã bao gồm tiền hàng, thuế nhập khẩu, thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì.

1. Tiêu chuẩn và chất lượng: Thiết bị mới 100% , nguyên đai, nguyên kiện – theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

2. Giao hàng và cung cấp dịch vụ:

2.1. Thời gian giao hàng:

- **Hàng không có sẵn:** Giao hàng trong vòng **08-12 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1

2.2. Địa điểm giao hàng: Phòng thí nghiệm của Chủ đầu tư

2.3. Lắp đặt, đào tạo sử dụng: Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2 (*Phòng thí nghiệm đáp ứng điều kiện lắp đặt của nhà sản xuất và người sử dụng thiết bị có chuyên môn phù hợp*).

3. Dịch vụ sau bán hàng:

3.1. Bảo hành:

- Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu (nhưng không quá 13 tháng kể từ ngày thông báo giao hàng).
- Chế độ bảo hành không áp dụng đối với những lỗi do người sử dụng gây ra, phụ kiện, đồ thủy tinh, vật tư tiêu hao...

• **Trung tâm Bảo hành:** | Mail: service@vietnguyenco.vn – Hotline: [0888.663300](tel:0888.663300)

○ **Tại HCM:** Số N36, Đường số 11, Phường Đông Hưng Thuận

Tel: 028.66 570570 – Mail: service@vietnguyenco.vn – Hotline: [0888.663300](tel:0888.663300)

- **Tại HN:** Tầng 1, Toà nhà Intracom, Số 33 Đ. Cầu Diễn, Phường Xuân Phương
Tel: 024. 32 009276 – Mail: service@vietnguyenco.vn – Hotline: [0888. 663300](tel:0888.663300)
- **Tại Đà Nẵng:** Số 10 Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân
Tel: 023.66 566570 – Mail: service@vietnguyenco.vn – Hotline: [0888. 663300](tel:0888.663300)

3.2. Địa điểm bảo hành: Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

3.3. Bảo trì: Theo tiêu chuẩn/khuyến cáo của hãng sản xuất, thực hiện tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

4. Thanh toán:

4.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương tại thời điểm thanh toán.

4.2. Tiến độ thanh toán: Thanh toán theo thỏa thuận; cụ thể:

Đợt 1: 50% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng

Đợt 2: 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ

4.3. Tài khoản thanh toán:

- Số tài khoản thụ hưởng: 041 0101 0022 700
- Tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải (Maritime Bank) chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
- Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn
- MST: 0 3 1 1 1 4 6 2 3 3 5

5. Thời hạn báo giá: Phiếu báo giá có giá trị trong vòng 20 ngày kể từ ngày ghi trên.

Mọi thông tin xin liên hệ:

- **Huỳnh Thanh Tú (Mr.)**
- **Tel:** 0814 870 870 | 0365 517033
- **Fax:** (028). 35 951053
- **Mail:** tu.huynh@vietnguyenco.vn
tu.vietnguyenco@gmail.com

**CÔNG TY TNHH TMDV KT VIỆT NGUYỄN
GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN HOÀNG LONG